***Thứ hai, ngày 8 tháng 9 năm 2025.***

**Tiếng Việt**

**Tiết 1: Bài 1: Bé Mai đã lớn**

**I. Yêu cầu cần đạt:** Giúp HS:

**\*Kiến thức-kĩ năng:**

- Nói được với bạn một số việc em đã làm, nêu được phỏng đoán của bản thân về nội dung qua tên bài và tranh minh họa

- Đọc trôi chảy bài đọc, ngắt nghỉ đúng dấu câu, đủ ý. Phân biệt được lời nhân vật với người dẫn truyện. Hiểu nội dungd bài đọc: Những việc nhà Mai đã làm giúp em trở nên lớn hơn trong mắt bố mẹ. Liên hệ được bản thân: Biết giúp ba mẹ làm việc nhà phù hợp với khả năng.

**\* Phẩm chất, năng lực.**

- Biết cảm thông, chia sẻ việc nhà với bố mẹ, người thân trong gia đình.

**II. Chuẩn bị:**

-GV: Sách HS, ti vi….

-HS: sách giáo khoa, vở ghi

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của Giáo viên** | **Hoạt động của Học sinh** |
| **A. Khởi động ( 4’)**  \* Mục tiêu: Nói được cho bạn nghe về một việc làm của mình.  \* Cách tiến hành: | |
| -Tổ chức cho học sinh nói về việc mình đã làm  -Nhận xét-Tuyên dương  -Dẫn dắt giới thiệu vào bài mới | - Cá nhân xung phong nói trước lớp  - Lắng nghe  - Nghe, nhắc tựa, viết vào vở: Bé Mai đã lớn |
| **B. Khám phá và luyện tập:**  **Hoạt động : Đọc bài “Bé Mai đã lớn” (30’)**  \*Mục tiêu: Hs đọc trôi chảy, diễn cảm toàn bài “Bé Mai đã lớn”  \*Cách tiến hành: | |
| -Đọc mẫu  -Nêu giọng đọc: nhẹ nhàng, vui vẻ. Giọng bố, mẹ: ấm áp, trìu mến.  -Hướng dẫn luyện đọc từ dễ nhầm lẫn: buộc tóc, đến nỗi, sạch, nhặt rau, đi giày  -Hướng dẫn đọc đoạn:  +Đoạn 1: Bé Mai … bé và cười  +Đoạn 2: Sau đó, …. mẹ quét vậy  +Đoạn 3: Khi mẹ …. lớn thật rồi.  +Đoạn 4: còn lại  -Lắng nghe-Nhận xét-Sửa sai-Tuyên dương | -Lắng nghe, đọc thầm theo  -Luyện đọc từ cá nhân  -Nhận xét bạn trả lời  -Cá nhân đọc nối tiếp đoạn  -Lắng nghe-Nhận xét bạn đọc |

**Tiếng Việt**

**Bài 1: Bé Mai đã lớn( tiết 2)**

**I. Yêu cầu cần đạt:** Giúp HS:

**\*Kiến thức-kĩ năng:**

- Nói được với bạn một số việc em đã làm, nêu được phỏng đoán của bản thân về nội dung qua tên bài và tranh minh họa

- Đọc trôi chảy bài đọc, ngắt nghỉ đúng dấu câu, đủ ý. Phân biệt được lời nhân vật với người dẫn truyện. Hiểu nội dungd bài đọc: Những việc nhà Mai đã làm giúp em trở nên lớn hơn trong mắt bố mẹ. Liên hệ được bản thân: Biết giúp ba mẹ làm việc nhà phù hợp với khả năng.

**\* Phẩm chất, năng lực.**

- Biết cảm thông, chia sẻ việc nhà với bố mẹ, người thân trong gia đình.

**Quyền con người:** GD quyền được sống và được yêu thương, chăm sóc.

**II. Chuẩn bị:**

-GV: Sách HS, ti vi….

-HS: sách giáo khoa, vở ghi

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của Giáo viên** | **Hoạt động của Học sinh** |
| **Hoạt động : Tìm hiểu bài (15’)**  \*Mục tiêu: Hiểu được nội dung bài tập đọc: Những việc nhà Mai đã làm giúp em trở nên lớn hơn trong mắt bố mẹ  \*Cách tiến hành: | |
| -Trình chiếu câu hỏi  +Câu 1: Bài học nói đến ai?  +Câu 2: Lúc đầu bé Mai thử làm người lớn bằng cách nào?  +Câu 3: Nêu những việc làm của Mai được bố mẹ khen?  -Lắng nghe, nhận xét-Tuyên dương.  =>*Rút nội dung bài học:* Những việc nhà Mai đã làm giúp em trở nên lớn hơn trong mắt bố mẹ  **\**THLM:*** *BiếTquan tâm, yêu thương,quý trọng,cảm thong và chia sẻ việc nhà với bố mẹ, người thân trong gia đình……*  **Quyền con người:** GD quyền được sống và được yêu thương, chăm sóc. | -Cá nhân suy nghĩ, xung phong trả lời  -Nhận xét-Bổ sung.  +Bài học nói đến bé Mai  +Lúc đầu mai thử làm người lớn bằng cách đi giày của mẹ, buộc tóc giống cô, đeo túi xách, đồng hồ.  +Mai quét nhà, nhặt rau, xếp bát đũa, dọn cơm.  -Lắng nghe-Ghi nhớ  -Lắng nghe, nhắc lại |
| ***Hoạt động 3: Luyện đọc lại(10’)***  Mục tiêu: Giúp học sinh diễn cảm bài đọc  **Cách tiến hành:** | |
| - Giáo viên đọc mẫu lại.  -Hướng dẫn học sinh đọc đúng giọng nhân vật.  -Chỉnh sửa lỗi phát âm của học sinh. | --HS lắng nghe  -CN  -HS khá, giỏi đọc cả bài. |
| ***Hoạt động 4: Luyện tập mở rộng( 10’)***  **Mục tiêu:**Giáo viên yêu cầu học sinh kể tên những việc em đã làm ở nhà và ở trường.  ***\*Tiến hành:*** | |
| Giáo quan sát, giúp đỡ, hướng dẫn học sinh tìm được từ ngữ kể các việc em đã làm.  Nhận xét-tuyên dương học sinh.- NX tiết học | -HS xác định yêu cầu của hoạt động nhóm *Cùng sáng tạo – Hoa chăm chỉ*.  -HS kể tên các việc đã làm ở nhà -HS nghe một vài nhóm trình bày trước lớp và nhận xét kết quả. |

**Tiếng Việt**

**Bài 1: Bé Mai đã lớn( tiết 3)**

- Viết đúng kiểu chữ hoa *A* và câu ứng dụng; Bước đầu làm quen với các khái niệm từ ngữ và câu; tìm và đặt câu với từ ngữ chỉ sự vật, hoạt động.

- Viết đúng độ cao, dòng kẻ quy định, trình bày sạch đẹp chữ hoa *A* và câu ứng dụng; thực hành được bài tập tìm từ ngữ và đặt câu với từ ngữ chỉ sự vật, hoạt động.

-Yêu thích môn học, biết dùng và giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt;

Hình thành năng lực hợp tác qua việc thực hiện các hoạt động nhóm, năng lực tự học, tự giải quyết vấn đề, năng lực sáng tạo qua các hoạt động đọc, viết.

Rèn luyện phẩm chất chăm chỉ qua hoạt động viết, rèn luyện phẩm chất trung thực qua việc thực hiện các nội dung kiểm tra, đánh giá.

**II. PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC:**

1.Giáo viên : Mẫu chữ A hoa. Bảng phụ : Anh em, Anh em như thể tay chân, ...

2.Học sinh : Vở tập viết, bảng con.

**III.HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

**VIẾT CHỮ HOA: A**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| ***Hoạt động 1: Luyện viết chữ hoa A( 10’)***   * **Mục tiêu:** Giúp học sinh viết đúng chữ A hoa * **Cách tiến hành:**   -Giáo viên hướng dẫn học sinh quan sát chữ mẫu, nêu cấu tạo,quy trình viết chữ hoa A.  -Giáo viên lưu ý cách cầm bút, tư thế ngồi viết.  -Giáo viên quan sát, chỉnh sửa chữ viết học sinh. | – HS quan sát mẫu chữ *A* hoa, nêu cấu tạo chữ A hoa.  – HS quan sát GV viết mẫu và nêu quy trình viết chữ *A* hoa.  – HS viết chữ *A* hoa vào bảng con.  – HS tô và viết chữ *A* hoa vào VTV |
| ***Hoạt động 2: Luyện viết câu ứng dụng( 10’)***  **Mục tiêu:** Giúp học sinh viết đúng chữ A hoa, câu ứng dụng “ Anh em hoà thuận” .  **Cách tiến hành:**  Giáo viên hướng dẫn học sinh quan sát , đọc và nêu ý nghĩa câu ứng dụng.  Giáo viên quan sát, chỉnh sửa chữ viết học sinh. | -Học sinh quan sát chữ mẫu, nêu ý nghĩa, cấu tạo và quy trình viết câu ứng dụng.  -Học sinh luyện viết bảng con chữ “Anh”  -HS viết chữ *A* hoa, chữ *Anh* và câu ứng dụng vào VTV:  “*Anh chị giúp em học tập ”* |
| ***Hoạt động 3: Luyện viết thêm(10’)***  **Mục tiêu:** Giúp học sinh viết đúng chữ A hoa, đọc, viết và hiểu câu ca dao :  “Ai ơi chẳng chóng thì chày  Có công mài sắt, có ngày nên kim.”  **Cách tiến hành:**  Hướng dẫn học sinh quan sát chữ mẫu, lưu ý cách cầm bút, tư thế ngồi viết.  -Theo dõi, nhắc nhở tư thế ngồi, cầm bút cho HS.  Giải nghĩa câu ca dao | HS viết chữ *A* hoa, chữ *Anh* và câu ca dao vào VTV:  “ “Ai ơi chẳng chóng thì chày  Có công mài sắt, có ngày nên kim.”  *.”* |
| ***Hoạt động 4: Đánh giá bài viết(5’)***  ***Mục tiêu:*** Giúp học sinh biết đánh giá bài viết của bản thân và của bạn bè.  **\*Cách tiến hành:**  -Giáo viên lắng nghe học sinh nhận xét bài viết của bạn bên cạnh.  -Giáo viên nhận xét,tuyên dương bài viết của học sinh. | HS tự đánh giá phần viết của mình và của bạn.  HS nghe GV nhận xét một số bài viết. |

**Tiếng Việt**

**Tiết 4: Bài 1: Bé Mai đã lớn**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tiết 4 : TỪ VÀ CÂU**   * **Mục tiêu:** GiúpHS xác định yêu cầu của BT 3; HS quan sát tranh, đọc từ và chọn từ phù hợp với từng tranh; chia sẻ kết quả trong nhóm đôi/ nhóm nhỏ. * **Cách tiến hành:** | |
| Giáo viên hướng dẫn học sinh mở sách, đọc yêu cầu bài cá nhân, nhóm 4.  -Giải nghĩa từ: “ mớ” VD: “mớ rau” gộp hay tập hợp một số vật cùng loại lại.  -Giáo viên có thể tổ chức cho học sinh thi đua 2 đội tiếp sức gắn từ ngữ phù hợp dưới mỗi tranh.  -Giáo viên yêu cầu học sinh tìm thêm một số từ ngữ chỉ người, vật và từ chỉ hoạt động của người, của vật.  -GV chốt –nhận xét: | **HS quan sát tranh-** Chọn tên gọi cho mỗi người, mỗi vật, mỗi việc trong từng bức tranh  Đại diện các nhóm trình bày.   |  |  | | --- | --- | | 1.bạn nữ | 2.bạn nam | | 3.cái chổi | 4.quả bóng | | 5.quét nhà | 6.nhặt rau | | 7.đá bóng | 8.mớ rau |   -Học sinh nhận xét.  Lắng nghe |
| ***Hoạt động 2: Luyện câu (Bài tập 4)(14’)***  **Mục tiêu:** GiúpHS biết đặt câu có từ ngữ ở BT 3;  **Cách tiến hành:** | |
| Giáo viên yêu cầu học sinh đọc câu mẫu.  Mẫu: Phong đang quét nhà.  -Câu: “Phong đang quét nhà” có từ ngữ nào ở bài tập 3.  -Giáo viên yêu cầu học sinh đọc câu vừa đặt ở bài tập 4. | -HS đọc yêu cầu của BT 4, quan sát câu mẫu.  -HS đặt câu theo yêu cầu BT trong nhóm đôi.  -HS chơi trò chơi ***Truyền điện*** để nói miệng câu vừa đặt.  -HS nghe bạn và GV nhận xét câu.  -HS viết vào VBT 1 – 2 câu có chứa một từ ngữ tìm được ở BT 3.  -HS tự đánh giá bài làm của mình và của bạn. |
| ***Hoạt động 3: Vận dụng( 9’)***   * **Mục tiêu:** GiúpHS xác định yêu cầu của hoạt động: *Chia sẻ với bạn cảm xúc của em sau khi làm việc nhà*. * **Cách tiến hành:** | |
| Giáo viên hướng dẫn học sinh cách chia sẻ với bạn *cảm xúc của em sau khi làm việc nhà*.  -Giáo dục kĩ năng sống: Tuổi nhỏ làm việc nhỏ tùy theo sức của mình. Các em hãy giúp đỡ người thân, bạn bè tùy theo sức của mình nhé ! | - 1 – 2 HS nói trước lớp cảm xúc sau khi làm một việc nhà để bạn và GV nhận xét, định hướng cho hoạt động nhóm.  - HS thực hiện hoạt động theo nhóm đôi.  - HS nói trước lớp và chia sẻ suy nghĩ, cảm xúc về những việc nhà mình đã làm, được người thân khen ngợi, cảm nghĩ khi được khen ngợi. |

Rút kinh nghiệm sau bài dạy.

Tiếng Việt: Bé Mai đã lớn đa số các bạn đọc bài rõ ràng mạch lạc, một số em đọc tốc độ đọc

chậm có em còn phải đánh vần, giáo viên nhắc nhở động viên các em về nhà đọc thêm, giao bạn kèm đọc trong giờ ra chơi.

**Tiếng Việt**

**Củng cố tăng cường:Tiết 1: Rèn đọc bài Bé Mai**

**I. Yêu cầu cần đạt**

- Rèn cho HS kỹ năng đọc thành thạo bài tập đọc Bé Mai .

-HS có Kỹ đọc đúng lưu loát câu văn, đoạn và bài.

.-Biết hợp tác, lắng nghe, nhận xét và sửa sai cho bạn.

- Rèn luyện phẩm chất chăm chỉ qua hoạt động viết, rèn luyện phẩm chất trung thực qua việc thực hiện các nội dung kiểm tra, đánh giá.

**II. Tài liệu, phương tiện**

- Bảng nhóm, vở.

**III. Tiến trình**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của thầy** | **Hoạt động của trò** |
| **A\*Khởi động**  MT: Gây hứng thú vui vẻ cho tiết học  **Tiến hành:** | |
|  | Hát TT bài Lớp chúng mình đoàn kết |
| **B.Hoạt động thực hành**  **Hoạt động 1: Thực hành nhóm**  Mục tiêu: rèn kĩ năng đọc đúng, đọc trơn, biết ngắt nghỉ theo dấu câu của câu, đoạn bài tập đọc: Bé Mai đã lớn.   * Tiến hành: | |
| GV nêu Y/C  Hướng dẫn HS  Theo dõi kiểm tra  Kiểm tra- HD-Sửa sai.  Gọi 1 số HS luyện đọc câu  NX, tuyên dương khi HS đọc có tiến bộ. | Lắng nghe  -Luyện đọc CN  - Luyện đọc nhóm đôi. Nghe và sửa sai cho bạn  -HS đọc bài trong nhóm.  -Nghe- NX |
| **Hoạt động 2: Cả lớp**  Gọi 1 số HS lên đọc thi đa trước lớp.  ? Qu bài học em thấy Bé Mai là người như thế nào? Em học được điều gì tốt ở bạn Mai? | -4Học sinh đọc thi đua trôi chảy theo câu  - HS thi đa đọc đoạn.  - HS thi đua đọc cả bài. |
| **B. Ứng dụng**  Về nhà rèn đọc lại bài nhiều lần.  Nhận xét tiết học. | |

Rút kinh nghiệm sau bài dạy:

**Toán:Tiết 5: SỐ HẠNG – TỔNG: Đa số Hs Nhận biết tên gọi các thành phần của phép tính cộng.Ồn tập phép cộng trong phạm vi 10, 100.Nhận biết tính chất giao hoán của phép cộng qua các trường hợp cụ thể, GV khái quát bằng lời (chưa nêu tên tính chất). Vận dụng tính chất giao hoán, tính toán hợp, một số ít thao tác chậm 1 vài em còn quên đồ dùng như bảng con, gv nhắc nhở hs về luyện thêm ở VBT và nhắc nhớ phụ huynh cb đủ đồ dùng học tập.**

# 